

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO KHẢ NĂNG VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG THÍ
NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG LAS-XD1191**
**“Báo cáo Sở Xây Dựng về việc thực hiện Dự án: Dự án đầu tư nhà máy nhuộm Tân
Khải Thịnh (Việt Nam)”**

- 1. Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:**
Công ty cổ phần xây dựng và kiểm định Quảng Ninh
Địa chỉ: Số nhà 388 đường Lê Thanh Nghị, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 0833311191
Email : Tnvlxdcp@gmail.com
- 2. Thông tin phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm kiểm định xây dựng**
Địa chỉ: Số nhà 388 đường Lê Thanh Nghị, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 0833311191
Email : Tnvlxdcp@gmail.com
- 3. Thông tin phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm kiểm định hiện trường**
Địa chỉ: Một phần ô đất số 17.04 và một phần ô đất số 17.05 thuộc lô CN25, KCN
Texhong Hải Hà, xã Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 0833311191
Email : Tnvlxdcp@gmail.com
Họ tên, chức danh người phụ trách phòng thí nghiệm thực hiện dự án:
Ông: Nguyễn Hữu Thủy Chức danh: Trưởng phòng thí nghiệm
Chứng chỉ xác định số: 10659/2013/VKH-TNXD quản lý phòng thí nghiệm chuyên
ngành xây dựng do Viện khoa học công nghệ bộ xây dựng cấp ngày 08/05/2013.
Quyết định bổ nhiệm số: 1.10.10.21/QĐ - GD, ngày 10 tháng 10 năm 2021
- 4. Danh sách nhân viên thí nghiệm.**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Công việc được giao hiện nay	Thâm niên trong lĩnh vực thử nghiệm	Ghi chú
1	Bùi Sỹ Thắng	1981	Kỹ sư xây dựng	Giám đốc	15 năm	
2	Nguyễn Hữu Thủy	1988	Kỹ sư xây dựng	Trưởng phòng TN	12 năm	
3	Nguyễn Thị Trang	1984	Kỹ sư xây dựng	Cán bộ thí nghiệm	12 năm	
4	Bùi Văn Tâm	1991	Thí nghiệm viên	Cán bộ thí nghiệm	5 năm	
5	Trần Văn Đức Tâm	2000	Thí nghiệm viên	Cán bộ thí nghiệm	02 năm	

5. Trang thiết bị:

TT	Tên máy móc, thiết bị	Số lượng	ĐVT	Ghi chú
I	Thiết bị dùng chung			
1	Cân kỹ thuật loại điện tử khả năng cân 500 g, d=0.01g	01	Chiếc	
2	Cân kỹ thuật loại điện tử khả năng cân 6000 g, d=0.1g	01	Chiếc	
3	Cân kỹ thuật loại điện tử khả năng cân 30000 g, d=1g	01	Chiếc	
4	Đồng hồ so. dài 10 x 0.01 mm	10	Chiếc	
5	Tấm kính kỹ thuật	10	Chiếc	
6	Bộ cối chày bằng sứ	01	Bộ	
7	Bộ cối chày bằng đồng	01	Bộ	
8	Nhiệt kế thủy tinh 100 ⁰ C	01	Chiếc	
9	Nhiệt kế điện tử 300 ⁰ C	01	Chiếc	
10	Bình thủy tinh 1000 ml	02	Chiếc	
11	Bình thủy tinh 500 ml	04	Chiếc	
12	Bình thủy tinh 250 ml	04	Chiếc	
13	Ống đong thủy tinh 250 ml	02	Chiếc	
14	Ống đong thủy tinh 500 ml	04	Chiếc	
15	Ống đong thủy tinh 1000 ml	03	Chiếc	
16	Phễu thủy tinh D50	01	Chiếc	
17	Phễu thủy tinh D100	01	Chiếc	
18	Bộ phễu thí nghiệm xác định độ sệt (độ chảy của vữa)	01	Chiếc	
19	Tỷ trọng kế loại A	01	Chiếc	
20	Tỷ trọng kế loại B	01	Chiếc	
21	Bình hút ẩm	01	Chiếc	
22	Khay tôn 50 x 50 Cm	01	Chiếc	
23	Khay nhôm 10 x 20 Cm	01	Chiếc	
24	Khay nhôm 30 x 50 Cm	01	Chiếc	
25	Bếp ga mini	01	Chiếc	

57018
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
VIỆT NAM
KIỂM
TRA
4A-1

2440
 3 TY
 HAN
 NG V
 DINH
 NINH
 QU

26	Bàn chải sắt	01	Chiếc	
27	Bộ chia tư mẫu	01	Chiếc	
28	Máy tính	01	Chiếc	
29	Máy in	01	Chiếc	
31	Hóa chất làm thí nghiệm	01	Chiếc	
32	Máy cắt điện	01	Chiếc	
33	Tủ sấy :Model 101-2A:Phạm vi đo (0 - 300 ⁰ C	01	Chiếc	
34	Bộ sàng tiêu chuẩn.D300. D200. Đáp ứng các TCVN.TCN.TCXD về các thí nghiệm thành phần hạt:ASTM C136:AASHTO T27:	02	Bộ	
II	Thiết bị thí nghiệm cát, đá dăm, sỏi			
35	Bộ xi lanh nén đập đá D150. D75	02	Chiếc	
36	Thiết bị xác định hàm lượng sét của đá (Bình rửa đá)	01	Chiếc	
37	Thiết bị xác định hàm lượng sét của cát (Bình rửa cát)	01	Chiếc	
38	Phễu xác định độ xốp của cát	01	Chiếc	
39	Phễu xác định độ xốp của đá	01	Chiếc	
III	Thiết bị thí nghiệm bê tông			
40	Khuôn trụ đk 150 x 300	09	Chiếc	
41	Máy nén bê tông 2000 kN Model: TYE-2000	01	Chiếc	
42	Côn thử độ sụt bê tông N1 bằng INOX côn chuẩn D101.6 x D203.2 x H303 bao gồm:Côn chuẩn. phễu hứng, khay tôn, thanh đầm, ca xúc mẫu.	01	Bộ	
43	Máy thử thấm bê tông SH-40	01	Bộ	
IV	Thiết bị thử xi măng			
44	Dụng cụ VICA Bao gồm:Thân chính gắn thước, thanh dẫn chuẩn, 3 kim chuẩn, khâu chuẩn, tấm kính	01	Chiếc	
45	Thùng hấp mẫu xi măng; Dung tích:250 lít	01	Chiếc	
46	Khuôn uốn xi măng 40x40x160 kép 3	03	Bộ	

47	Chảo trộn xi măng	01	Chiếc	
48	Bình tỷ trọng xi măng	01	Chiếc	
49	Cát tiêu chuẩn đúc mẫu kiểm tra cường độ xi măng	02	bao	
50	Sàng độ mịn xi măng 0.09mm D200	01	Chiếc	
51	Bộ gá uốn. nén mẫu xi măng 40x40x160	03	Bộ	
V	Thí nghiệm thép			
52	Máy thử độ bền kéo nén Model:WA-1000 D:phạm vi đo: 0-1000 KN(ngàm kẹp thủy lực)	01	Chiếc	
53	Thước lá L= 200mm	01	Chiếc	
54	Thước kẹp 0-300mm	01	Chiếc	
VI	Thí nghiệm hiện trường			
55	Phiếu rót cát	02	Bộ	
56	Bộ dao đai đóng mẫu hiện trường	01	Bộ	
57	Bộ đo điện trở (thu lồi tiếp địa)	01	Bộ	

Ghi chú: Các thiết bị đều được đo lường, hiệu chuẩn, kiểm định định kỳ theo đúng quy định:

6. Diện tích và môi trường thử nghiệm.

6.1. Sơ đồ mặt bằng và diện tích:

Toàn bộ diện tích Phòng thí nghiệm hiện trường là 100 m²:

6.2. Môi trường các bộ phận thí nghiệm.

- Phòng thí nghiệm hiện trường có điều kiện thông thoáng tốt, khô ráo, cho phép thực hiện các phép thử ở nhiệt độ bình thường trong phòng từ : +5⁰C đến +40⁰C;
- Khả năng thoát nhiệt, thoát khí độc hại: phòng thí nghiệm hiện trường được trang bị các quạt thông gió để đảm bảo điều kiện thông thoát khí phát sinh khi làm thí nghiệm. Hệ thống cửa ra vào chính có bề rộng lớn tạo điều kiện thông gió tự nhiên tốt cho môi trường bên trong;
- Phòng thí nghiệm hiện trường được bố trí đèn điện đầy đủ để đảm bảo điều kiện chiếu sáng nhân tạo, bên cạnh đó khuôn viên sân phía trước cũng tạo điều kiện chiếu sáng tự nhiên rất thuận lợi;
- Phòng thí nghiệm hiện trường có hệ thống cấp nước sạch từ mạng lưới chung của Thành phố đảm bảo phục vụ tốt cho các thử nghiệm;
- Nguồn điện cung cấp đảm bảo đồng bộ và an toàn cho hoạt động của các thiết bị văn phòng, các máy thí nghiệm vật liệu và thiết bị phụ trợ.

6.3. Điều kiện về bảo hộ và an toàn lao động cho cán bộ nhân viên

- Các cán bộ nhân viên thí nghiệm đều được trang bị bảo hộ đầy đủ và đảm bảo điều kiện an toàn lao động đối với cả các thí nghiệm trong phòng và công tác kiểm tra chất lượng tại công trình (quần áo, giày, mũ, găng tay bảo hộ, kính an toàn, dây đeo an toàn...);
- Tất cả các cán bộ kỹ thuật và nhân viên thí nghiệm đều được phổ biến về các quy định an toàn cháy nổ và an toàn lao động trong quá trình thí nghiệm.

7. Cơ sở cam kết:

- Thực hiện các phép thử của Dự án: Dự án đầu tư nhà máy nhuộm Tân Khai Thịnh (Việt Nam) theo đúng quy định được công nhận của phòng thí nghiệm;
- Đáp ứng các yêu cầu của cơ quan đánh giá khi tiến hành thực hiện thí nghiệm cho dự án;

PHÒNG THÍ NGHIỆM



Nguyễn Hải Thuận

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ
KIỂM ĐỊNH QUẢNG NINH



GIÁM ĐỐC

Bùi Sỹ Lăng

Số: 02.02/2026/QĐ-GĐ

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY
CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ KIỂM ĐỊNH QUẢNG NINH**

*"V/v Thành lập Phòng thí nghiệm và kiểm định hiện trường Dự án đầu tư nhà máy nhuộm
Tân Khai Thịnh (Việt Nam)"*

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KIỂM ĐỊNH QUẢNG NINH

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần xây dựng và kiểm định Quảng Ninh

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Phòng Thí nghiệm và Kiểm định hiện trường tại Dự án: Dự án đầu tư nhà máy nhuộm Tân Khai Thịnh (Việt Nam).

Phòng thí nghiệm Kiểm định hiện trường có nhiệm vụ:

- Tổ chức quản lý và điều hành mọi hoạt động thí nghiệm kiểm tra chất lượng xây dựng công trình. Theo đúng đề cương thí nghiệm đã được phê duyệt, tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn áp dụng thử nghiệm. Các quy định của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Có trách nhiệm phối hợp với tư vấn giám sát, chủ đầu tư, và các bộ phận chức năng khác. Của các nhà thầu tại công trường để thực hiện nhiệm vụ.

- Là đầu mối của Công ty tại công trường, chịu sự quản lý điều hành chung của lãnh đạo Công ty, Chỉ huy trưởng công trường.

Điều 2: Đồng chí Trưởng phòng thí nghiệm có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của phòng trước công ty. Ban chỉ huy công trường và tư vấn giám sát về kết quả thí nghiệm.

Điều 3: Thời gian thực hiện từ ngày chấp thuận đến khi kết thúc đưa công trình vào bàn giao.

Điều 4: Điều chuyển và bố trí các thiết bị máy móc theo danh sách phục lục số 02 về phòng thí nghiệm hiện trường để phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng cho dự án.

Điều 5: Các Ông (bà) Phó giám đốc. Trưởng phòng Hành chính. Kế toán trưởng. trưởng các Phòng liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 5 (Thực hiện);
- Lưu VT;

**CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ
KIỂM ĐỊNH QUẢNG NINH**



GIÁM ĐỐC

Bùi Sỹ Thắng